

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST

Ngày: 24-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Rô

Ông Trần Văn Nước

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Khánh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa:
Bà Tăng Thị Thơm – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn S sinh ngày 27/01/1976; tại Tp.M

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 7/4 đường M, phường N, quận P, Tp.HCM; nghề nghiệp: kinh doanh quán giải khát; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N năm sinh không rõ (chết) và bà Huỳnh Thị Ng sinh năm 1948; có vợ đã ly hôn và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2023 đến ngày 29/3/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt tại điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải;

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Vĩnh L, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần: cán bộ Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/3/2023 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại quán *Coffe vông 303* có biểu hiện của hoạt động mại dâm, Công an thị xã Duyên Hải phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ và Công an xã T tiến hành kiểm tra phát hiện có 02 đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm, cụ thể như sau:

Tại phòng giữa của quán phát hiện Nguyễn Thị H sinh năm 1995 với Trần Hoàng Thái T sinh năm 1981 đang thực hiện hành vi mua bán dâm với nhau.

Tại phòng cuối của quán phát hiện Trịnh Thị Nh sinh năm 1976 và Thạch N sinh năm 1982 đang thực hiện hành vi mua bán dâm với nhau.

Tại cơ quan Điều tra Công an thị xã Duyên Hải Huỳnh Văn S khai thuê quán của bà Lê Thị H trú ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh với mục đích bán nước giải khát, thời gian thuê từ ngày 06/8/2022 đến 06/8/2024. Do không làm ăn được nên khoảng 01 tuần trước khi bị bắt, bị cáo đã cho nữ tiếp viên bán dâm cho khách ở tại quán và được hưởng số tiền 50.000 đồng. Đến ngày 23/3/2023 có 02 người tên Trần Hoàng Thái T và Thạch N đến quán uống nước và thỏa thuận mua dâm với 02 nữ tiếp viên của quán với giá 400.000 đồng/người/lượt, bị cáo đồng ý và nhận của khách số tiền 800.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong bị cáo lấy bao cao su đưa cho 02 nữ tiếp viên Trịnh Thị Nh và Nguyễn Thị H đi vào phòng để bán dâm thì bị bắt quả tang. Trong quá trình điều tra bị cáo còn thừa nhận ngày 21, 22/3/2023 Trịnh Thị Nh đã 02 lượt bán dâm cho khách tại quán của bị cáo và đã đưa cho bị cáo 100.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 04/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Huỳnh Văn S về tội “*Chứa mại dâm*” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai và thừa nhận hành vi chứa mại dâm như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

- Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội “*Chứa mại dâm*”. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu và tiêu hủy: 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng; tịch thu số tiền 800.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước và buộc bị cáo nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng; trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn S số tiền 80.000 đồng.

Bị cáo không phát biểu ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập được. Trên cơ sở đánh giá, xem xét toàn diện các chứng cứ có đủ căn cứ để kết luận: vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/3/2023 tại quán *coffe vông* 303 (quán của bị cáo thuê) ở ấp M, xã N, thị xã P, bị cáo Huỳnh Văn S đã cho 02 nữ tiếp viên Trịnh Thị Nh và Nguyễn Thị H bán dâm cho 02 người Trần Hoàng Thái T và Thạch N với số tiền mỗi người là 400.000 đồng để bị cáo được hưởng số tiền 50.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong, bị cáo lấy bao cao su đưa cho Trịnh Thị Nh và Nguyễn Thị H đi vào phòng để bán dâm thì bị bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo tự khai thêm ngày 21 và ngày 22/3/2023 cũng tại quán *Coffe vông* 303 này bị cáo cho nữ tiếp viên Trịnh Thị Nh bán dâm 02 lượt, bị cáo được hưởng số tiền 100.000 đồng.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận biết việc thực hiện hành vi chứa mại dâm là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam. Tuy nhiên vì mục đích tư lợi cá nhân muốn có tiền để tiêu xài, bị cáo bất chấp quy định pháp luật, nhiều lần dùng chỗ kinh doanh của bị cáo thuê cho người khác mua bán dâm nhiều lần và để bị cáo thu tiền hưởng lợi. Như vậy hành vi của bị cáo Huỳnh Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Chứa mại dâm*" theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự.

[3] Về quan điểm luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy: Phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đúng tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với các tình tiết và các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam; bị cáo thực hiện hành vi chứa mại dâm nhiều lần và thu lợi bất chính, tuy số tiền hưởng lợi nhỏ nhưng bị cáo thực hiện hành vi chứa mại dâm nhiều lần. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo tự khai thêm hành vi phạm tội chứa mại dâm ngày 21 và ngày 22/3/2023; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Riêng các đối tượng liên quan trong vụ án: Nguyễn Thị H, Trịnh Thị Nh, Trần Hoàng Thái T, Thạch N có hành vi mua bán dâm với nhau. Công an thị xã Duyên Hải lập hồ sơ để xử lý hành chính.

[7] Về xử lý vật chứng: 02 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng là vật chứng của vụ án; ngoài ra bị cáo thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: tịch thu và tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng và buộc bị cáo nộp ngân sách Nhà nước 100.000 đồng. Riêng số tiền 80.000 đồng là tiền bị cáo bán nước uống cho khách không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Huỳnh Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội “*Chứa mại dâm*”

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù của bị cáo Huỳnh Văn S được tính từ ngày 23/3/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng. Buộc bị cáo Huỳnh Văn S nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn S số tiền 80.000 đồng.

Về án phí: Căn Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Huỳnh Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CA thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã, phường;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Truyền